TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2021/QĐST-HNGĐ	*Bá Thước, ngày 22 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Nh, sinh năm: 1995

Trú tại: Thôn Trung Thành, xã Lương Trung, huyện Bá Thước, Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Tr, sinh năm: 1993

Trú tại: Thôn Trung Thành, xã Lương Trung, huyện Bá Thước, Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Nh và anh Bùi Văn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao 02 con chung là Bùi Văn Ngoại, sinh ngày 04/7/2012 và Bùi Văn Quyến, sinh ngày 06/8/2014 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên. Anh Tr không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Bùi Văn Tr có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai

được cản trở.

* Về tài sản: Chị Nh và anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nh và anh Tr đều là người đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Mường) sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bá Thước;
- UBND xã Lương Trung;
- Chi cục THADS huyện Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng